

Số:77/2023/QĐCNTTLH

T, ngày 10 tháng 7 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32,33,34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, 57,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị
Bùi Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

-Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 16 tháng 6 năm 2023 về việc yêu cầu ly
hôn của chị Bùi Thị T với anh Lê Thanh S.

-Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 6 năm 2023 về thuận tình ly
hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị **Bùi Thị T**, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Khu Dặt, xã T, huyện T, tỉnh P.

Người bị kiện: Anh **Lê Thanh S**, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Khu Dặt, xã T, huyện T, tỉnh P.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2
Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 6 năm 2023, cụ thể như
sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị T với
anh Lê Thanh S.

- *Về con chung:* Chị T; anh S xác nhận vợ chồng có hai con chung Lê Xuân B,
sinh ngày 27/4/2004 và Lê Xuân N, sinh ngày 28/01/2010. Khi ly hôn hai bên thỏa
thuận cháu Lê Xuân B đã trưởng thành nên không đề nghị giải quyết việc nuôi cháu
Bắc. Đối với cháu Lê Xuân N theo nguyện vọng của cháu được ở cùng bố nên khi ly
hôn anh Lê Thanh S trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Xuân N kể từ tháng 6 năm
2023 đến khi thành niên. Chị T không phải cấp dưỡng con chung nhưng được quyền
đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức:* Chị T; anh S không đề
nghị giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Chí